

Số: 88/KH-TH&THCSSM

Song Mai, ngày 25 tháng 08 năm 2023

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 – 2024

### I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5 tháng 5 năm 2006 V/v ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 V/v thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

Căn cứ Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09 tháng 8 năm 2022 V/v hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Căn cứ Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1290/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 26/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3819/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 269/PGDĐT, ngày 4 tháng 8 năm 2021 V/v Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Trường TH&THCS Song Mai xây dựng kế hoạch giáo dục tiểu học nhà trường năm học 2023 - 2024 với nội dung cụ thể như sau:

## **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023 – 2024**

### ***1. Bối cảnh bên ngoài***

#### **1.1. Thời cơ**

- Đa số phụ huynh học sinh có nhận thức đúng về công tác đổi mới mục tiêu và chương trình giáo dục, tin tưởng và hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục để xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và trực tiếp của Phòng GD&ĐT Kim Động; sự quan tâm, chỉ đạo, hỗ trợ của Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể tại địa phương và nhất là sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS trường, lớp.

- Trường có truyền thống nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể LĐTT. Chi bộ nhà trường nhiều năm đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch vững mạnh, được Đảng bộ tặng khen.

- Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường luôn đoàn kết, nhất trí, có trình độ đạt chuẩn cao, đa số là giáo viên trẻ, khỏe, nhiệt tình tâm huyết với nghề có tinh thần trách nhiệm cao. Trong giảng dạy, các đồng chí giáo viên luôn đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy; tích cực tự học tự bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Trình độ dân trí trong xã những năm gần đây được nâng cao, sự quan tâm đến GD được thể hiện rõ nét. Đặc biệt, trong nhiều năm, trên địa bàn xã phổ cập đúng độ tuổi đạt tỉ lệ cao. Hội cha mẹ học sinh hoạt động có hiệu quả, tâm huyết với trường, nhiệt tình, chăm lo, tạo điều kiện cho con em học tập.

- Đa số các em học sinh đều ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, tích cực tham gia các phong trào của trường, lớp đề ra.

- Nhà trường có đủ phòng học đảm bảo mỗi lớp 1 phòng. Các phòng học có đủ bàn ghế cho GV, HS, hệ thống điện, quạt cũng như các trang thiết bị khác.

#### **1.2. Thách thức**

- Song Mai là xã thuần nông, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn một số bộ phận dân cư chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em, một bộ phận không nhỏ cả bố và mẹ học sinh đi làm ăn xa, coi việc dạy học là của nhà trường rất ảnh hưởng đến việc giáo dục học sinh và sự kết hợp giữa gia đình và nhà trường.

- Trang thiết bị, đồ dùng dạy học hàng năm tuy đã được đầu tư song còn một số môn thiết bị.

- Tình hình dịch bệnh đã dần được khống chế. Nhưng vẫn còn có thể xuất hiện trở lại, đòi hỏi cán bộ, giáo viên và học sinh phải có khả thích ứng nhanh với sự thay đổi.

- Nhà trường có hai điểm trường không ở cùng một khuôn viên, hai bậc học cũng có những nét khác biệt nên việc chỉ đạo, điều hành nhất là việc gắn kết, hài hòa điểm trường, hai bậc học thành một khối thống nhất đòi hỏi phải có một khoảng thời gian nhất định và Ban Giám hiệu mà trực tiếp là Hiệu trưởng nhà trường phải có những giải pháp linh hoạt, sáng tạo, phù hợp thực tế của đơn vị.

## **2. Bối cảnh bên trong**

### **2.1. Điểm mạnh của nhà trường**

#### **\* Về đội ngũ:**

Năm học 2023 - 2024, trường TH&THCS Song Mai có tổng số 43 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

Nội dung	Tổng số	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Trình độ		
						ĐH	CĐ	TC
<b>Tổng số CB, GV, NV</b>	<b>43</b>	<b>37</b>	<b>43</b>	<b>0</b>	<b>35</b>	<b>42</b>	<b>1</b>	
<b>BGH</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>3</b>		<b>3</b>	<b>3</b>		
<b>Nhân viên</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>3</b>		<b>3</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	
<b>GV bậc TH</b>	<b>21</b>	<b>20</b>	<b>21</b>		<b>17</b>	<b>21</b>		
Giáo viên VH	17	16	17		13	17		
Âm nhạc	1	1	1		1	1		
MT	1	1	1		1	1		
Tiếng anh	1	1	1		1	1		
GV TD	1	1	1		1	1		
GV tin học	0							
<b>GV bậc THCS</b>	<b>15</b>	<b>12</b>	<b>15</b>		<b>12</b>	<b>15</b>		

Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Tất cả CB, GV, NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

Tỷ lệ giáo viên tiểu học/lớp thấp ( $21/17 = 1,2$ ), chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

**\* Về cơ sở vật chất:**

Hiện trạng	Số lượng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Chia ra				Ghi chú
			Khối tiểu học		Khối THCS		
Khuôn viên	02	6.193	3.369		2.824		
Khối phòng học	26	1.092	18	756	8	336	Kiên cố
Phòng học bộ môn	02	140	1	70	1	70	Kiên cố
Khối phòng phục vụ học tập	6	252	3	126	3	126	Kiên cố
- Thư viện	1	182	1	140	1	42	Kiên cố
- Phòng thiết bị giáo dục	2	52	1	30	1	42	Kiên cố
- Phòng truyền thông và HĐ Đội	2	48	1	24	1	24	Kiên cố
Khối phòng hành chính	11	288	4	120	7	168	Kiên cố
- Phòng Hiệu trưởng	1	32			1	32	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	2	48	1	24	1	24	Kiên cố
- Văn phòng	2	132	1	66	1	66	Kiên cố
- Phòng Y tế	2	48	1	24	1	24	Kiên cố
- Phòng bảo vệ	2	20	1	8	1	12	Kiên cố
- Nhà vệ sinh dành cho giáo viên	4	36	2	18	2	18	Đảm bảo
- Nhà vệ sinh dành cho học sinh	4	153	2	83	2	70	Đảm bảo
- Sân chơi	2	3700	1	1500	1	1200	Đảm bảo
- Sân tập thể dục	2	350	1	200	1	150	Đảm bảo
- Nhà để xe cho GV	2	200	1	80	1	120	Đảm bảo
- Nhà để xe cho HS	3	400	1	100	2	300	Đảm bảo

## 2.2. Thuận lợi

- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Lãnh đạo nhà trường tâm huyết, năng động, sáng tạo, đoàn kết cùng nhau xây dựng nhà trường. Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đa số học sinh chăm ngoan, ý thức học tập tốt, chất lượng học sinh tương đối tốt.

- Cơ sở vật chất khá khang trang đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, 100% các phòng học được lắp hệ thống máy chiếu, phục vụ cho công tác giảng dạy.

- Trong nhiều năm học, kỷ cương nề nếp của nhà trường được duy trì tốt, ý thức

tác phong của học sinh được chuyển biến theo hướng tích cực.

- Nhà trường duy trì nghiêm túc và chỉ đạo sát sao có hiệu quả nền nếp dạy và học, nền nếp sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt các đoàn thể, nền nếp hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và nền nếp thi đua.

- Lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo phong trào giáo dục. Các tổ chức, đoàn thể và cha mẹ HS phối hợp chặt chẽ với nhà trường để giáo dục HS.

- Nhân dân và học sinh trong xã có truyền thống hiếu học. Phần lớn các gia đình đều tạo điều kiện và dành những gì tốt đẹp nhất cho học sinh học tập. Các em học sinh chăm ngoan, tích cực học tập, chấp hành tốt nội quy của nhà trường.

- Phong trào khuyến học, khuyến tài được phát triển ở các dòng họ, cũng như ở các thôn góp phần động viên khích lệ hoạt động dạy và học của nhà trường.

### **2.3. Khó khăn**

- Song Mai là một xã thuần nông, kinh tế còn nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu là nông nghiệp, ít ruộng.

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với định biên giáo viên trên lớp

- Đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về trình độ việc tiếp cận dạy học theo mô hình mới ở một số đồng chí còn hạn chế, việc ứng dụng CNTT đôi lúc gặp khó khăn cho nên ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường.

- Một số giáo viên cách xa trường tới 12km, con còn nhỏ do vậy gặp nhiều khó khăn trong công tác.

- Là địa bàn có địa hình khó khăn phức tạp nên ảnh hưởng đến tư tưởng giáo viên thường phải thuyên chuyển không yên tâm công tác. Việc bồi dưỡng cho đội ngũ không mang tính bền vững phục vụ tại địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu mong muốn.

- Số học sinh trong một lớp đông, khối THCS còn thiếu phòng học bộ môn việc tổ chức dạy học theo mô hình trường học mới “VNEN” và CTPT 2018 còn gặp khó khăn về cách thức tổ chức các hoạt động, phần nào ảnh hưởng đến khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những vướng mắc của học sinh.

## **3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

### **3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023 - 2024**

Tổng số học sinh trường có 950 học sinh /25 lớp, Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%, tỷ lệ tuyển sinh học sinh vào lớp 6 đạt tỷ lệ cao.

Tổng số học sinh bậc TH 633 học sinh/17 lớp.

Tổng số học sinh bậc THCS 317 học sinh/8 lớp.

Học sinh của nhà trường ngoan ngoãn, chăm học, phẩm chất năng lực tốt. Đa số

học sinh là con em trong xã. Tuy nhiên, trường còn có học sinh con hộ nghèo, cận nghèo; một số học sinh trí tuệ kém phát triển.....

Khối	Số lớp	Tổng số	Nữ	Tỉ lệ	HS học 2 buổi/ngày	HS dân tộc	HS có hoàn cảnh khó khăn	Học sinh trí tuệ kém phát triển	Ghi chú
		HS		HS/lớp					
<b>Toàn trường</b>	<b>25</b>	<b>950</b>	<b>416</b>	<b>38</b>		<b>4</b>	<b>22</b>	<b>13</b>	
Khối Tiểu học	<b>17</b>	<b>633</b>	<b>293</b>	37,2		<b>3</b>	<b>14</b>	<b>8</b>	
1	3	112	56	37,3			2	3	
2	3	110	59	36,7			1	2	
3	3	124	55	41,3		2	4	1	
4	4	141	63	35,3		1	4	2	
5	4	146	60	36,5			3		
<b>Khối THCS</b>	<b>8</b>	<b>327</b>	<b>124</b>	<b>40.1</b>			<b>8</b>	<b>5</b>	
6	2	100	38	51				1	
7	2	85	32	42.5		1		2	
8	2	78	27	39			3	1	
9	2	64	29	32			5	1	

### **3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng**

Khối THCS: Từ phòng 1 đến phòng 9 lần lượt là các khối lớp 6, 7, 8, 9. Khu hiệu bộ là phòng họp, phòng tổ chuyên môn và các phòng chức năng.

Khối Tiểu học: Khu nhà B gồm các khối lớp: 1; 3; 5; Khu nhà C gồm các khối lớp 2; 4; Khu nhà C gồm các phòng hát nhạc, Tiếng Anh, kho, các văn phòng tổ, phòng đoàn đội, phòng Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, thư viện.

### **3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:**

**3.3.1. Khối lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8:** Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018) và không thực hiện dạy học môn tự chọn.

\* Cấp TH: dạy học chính khóa 9 buổi/tuần

\* Cấp THCS:

- Buổi sáng tổ chức dạy học chính khóa: 6 buổi/tuần

- Buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng: 3 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

**3.3.2. Khối lớp 5, 9:** Thực hiện Chương trình giáo dục theo mô hình trường học mới theo Công văn 4669 /BGDDĐT-GDTrH về việc Hướng dẫn đánh giá học sinh THCS theo mô hình trường học mới, Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH V/v thực hiện một số quy định về đánh giá học sinh THCS mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017:

Cấp Tiểu học: Khối 5 dạy học chính khóa 9 buổi/tuần,

Cấp THCS: - Buổi sáng tổ chức dạy học chính khóa: 6 buổi/tuần

- Buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng: 3 buổi/tuần các môn Ngữ văn,

Toán, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh).

### **3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:**

#### **\* Đối với khối 9:**

+ Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và một tiết sinh hoạt lớp cuối tuần tổng cộng 70 tiết;

+ Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề:

Tháng 9/2023: Chủ đề “Truyền thống nhà trường” Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về truyền thống nhà trường

Tháng 11/2023: Chủ đề: “Tôn sư trọng đạo”. Hình thức tổ chức: Thi cắm hoa

Tháng 12/2023: Chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. Hình thức tổ chức: Học sinh viếng nghĩa trang liệt sĩ, nghe đại diện hội cựu chiến binh nói chuyện về truyền thống ngày quốc phòng toàn dân, nghe một số mẫu chuyện về cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước.

Tháng 3/2024: Chủ đề: “Tiến bước lên Đoàn”. Hình thức tổ chức: Tổ chức Các trò chơi dân gian, Thi tiếng hát đội viên...

Tháng 4/2024: Chủ đề “Hòa bình hữu nghị”. Tổ chức ngày hội đọc sách, Tổ chức cuộc thi tìm hiểu chiến thắng 30/4 lịch sử

Tháng 5/2024: Ngày hội Stem: Tìm hiểu về tên lửa nước, nhà thông minh (Câu lạc bộ STEM biểu diễn và thi giữa các lớp); Tổ chức 01 buổi hướng nghiệp phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

#### **\*Đối với khối 6, 7, 8:**

#### **Tổng số tiết thực hiện: 105 tiết, trong đó:**

- Thực hiện theo hình thức sinh hoạt dưới cờ: 01 tiết/tuần = 35 tiết.

- Thực hiện theo hình thức sinh hoạt lớp: 01 tiết/tuần = 35 tiết.

- Tổ chức các hoạt động theo chủ đề: 01 tiết/tuần = 35 tiết. Các chủ đề thực hiện theo sách giáo khoa Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (bộ Chân trời sáng tạo), cụ thể là:

- + Chủ đề 1: Khám phá lứa tuổi và môi trường học tập mới.
- + Chủ đề 2: Chăm sóc cuộc sống cá nhân.
- + Chủ đề 3: Xây dựng tình bạn, tình thầy trò.
- + Chủ đề 4: Nuôi dưỡng quan hệ gia đình.
- + Chủ đề 5: Kiểm soát chi tiêu.
- + Chủ đề 6: Xây dựng cộng đồng văn minh, thân thiện.
- + Chủ đề 7: Tìm hiểu nghề truyền thống ở Việt Nam.
- + Chủ đề 8: Phòng tránh thiên tai và giảm thiểu biến đổi khí hậu.
- + Chủ đề 9: Tôn trọng người lao động.

*(Số tiết thực hiện các nội dung trên đã bao gồm tiết kiểm tra, đánh giá theo quy định)*

Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

### **3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương**

#### **\* Đối với khối 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8:**

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.
- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.
- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn.

#### **\* Đối với khối 5, 9:**

- Các môn PPCT quy định số tiết dành cho nội dung giáo dục địa phương: Thực hiện theo PPCT và tài liệu địa phương do Sở GD&ĐT Hưng Yên ban hành.
- Các môn PPCT không quy định số tiết dành cho nội dung giáo dục địa phương: Lựa chọn, tích hợp các nội dung giáo dục địa phương có liên quan một cách hợp lí, phục vụ mục tiêu giáo dục của môn học.

## **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 - 2024**

### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng nhà trường có môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để học sinh nói chung, học sinh bậc THCS nói riêng có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất, năng lực cốt lõi, đảm bảo cho sự phát triển hài hòa về thể chất, tinh thần; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt. Có định hướng, phân luồng học sinh sau THCS. Nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường so với năm



học 2023 - 2024.

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực để “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để học sinh nói chung, học sinh Tiểu học nói riêng có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GD 35 tuần của Bộ GD&ĐT theo tinh thần giảm tải của công văn số 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH, và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện để tiếp tục thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 năm học 2023 - 2024.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh, xứng đáng là ngôi trường có bề dày truyền thống.

Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

1. Năm học 2023 - 2024 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: Là năm học thứ tư triển khai CTGDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7 và lớp 8; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1, lớp 2,

lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7 và lớp 8; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7 và lớp 8 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) lớp 5, lớp 9.

4. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cho năm học 2023 - 2024.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

6. Chỉ tiêu cụ thể của từng khối lớp (Theo phụ lục 1A)

#### **IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2023 - 2024.**

##### **1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:**

**1.1. Đối với cấp TH:** (Phụ lục 1.1)

**1.2. Đối với cấp THCS:** (Phụ lục 1B)

##### **2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

###### **2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học**

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục trong năm học

**2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học .**

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Rèn kỹ năng sống	Kỹ năng sống	HS /theo lớp	Sau buổi học	Tại lớp	
2	Đọc sách	Văn hóa đọc	Nhóm học sinh	Sau buổi học	Thư viện trường	
3	Vui chơi tự do trong khuôn viên nhà trường (Rèn luyện thể lực)	Tập võ, đá bóng, cầu lông , bóng rổ, nhảy dây	HS/ theo nhóm, theo đội, theo lớp.	Sau buổi học	Tại trường	

### **3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường**

#### **3.1. Đối với bậc Tiểu học:**

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

#### **3.2. Đối với điểm trường THCS:**

Tổ chức học chính khóa 01 ca buổi sáng, mỗi buổi không quá 5 tiết và mỗi tiết là 45 phút. Buổi chiều dành cho HĐ các câu lạc bộ, học thêm và các HĐ giáo dục khác.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục THCS. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

### **4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Trường TH&THCS Song Mai đã Ban hành Quyết định số 87a/QĐ-TH&THCSSM ngày 15 tháng 8 năm 2023 về Kế hoạch thời gian thực hiện Chương

trình giáo dục năm học 2023 - 2024 của nhà trường xây dựng khung thời gian cho các khối lớp thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 như sau:

Năm học	Ngày tựu trường	Ngày khai giảng	HKI	HKII	Hoàn thành chương trình	Tổng kết năm học
2023-2024	Lớp 1: 22/8/2023 Lớp 2 đến 9: 29/8/2023	05/9/2023	06/9/2023	16/01/2024	24/5/2024	30/5/2024

Cụ thể cho từng khối lớp được xây dựng như sau:

#### 4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

( Theo phụ lục 1.4 công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

( Theo phụ lục 2 Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

#### 4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Theo phụ lục 1.4 công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

( Theo phụ lục 2 Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

#### 2. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Theo phụ lục 1.4 công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

( Theo phụ lục 2 Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

#### 4.2. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Theo phụ lục 1.4 công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4.

*(Theo phụ lục 2 Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)*

#### **4.2. Đối với khối lớp 5**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*(Theo phụ lục 1.4 công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

*( Theo phụ lục 2 Công văn 2345 của Bộ GD&ĐT)*

#### **4.2. Đối với khối lớp 6**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*(Theo phụ lục III-Thời khóa biểu của nhà trường)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 6

*(Theo phụ lục I và II- Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT)*

#### **4.2. Đối với khối lớp 7**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*(Theo Phụ lục III-Thời khóa biểu của nhà trường)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 7

*(Theo phụ lục I và II- Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT)*

#### **4.2. Đối với khối lớp 8**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*(Theo Phụ lục III-Thời khóa biểu của nhà trường)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 8

*(Theo phụ lục I và II- Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT)*

#### **4.2. Đối với khối lớp 9**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*(Theo Phụ lục III-Thời khóa biểu của nhà trường)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 9

*(Theo phụ lục I và II- Công văn 5512 của Bộ GD&ĐT)*

### **5. Các hoạt động giáo dục**

#### **5.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi**

Đầu năm nhà trường tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp trường, thi học sinh giỏi lớp 8 cuối kì I. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia

dự thi cấp huyện lớp 9 các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng và được tính tinh giảm tiết dạy

Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi:

<b>TT</b>	<b>GV bồi dưỡng</b>	<b>Khối</b>	<b>Bồi dưỡng đội tuyển môn</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Nguyễn Thị Lựu	9	Toán	
2	Nguyễn Thị Vân	9	Ngữ văn	
3	Nguyễn Văn Hậu	9	Vật lí	
4	Nguyễn Huy Hoàng	9	Hóa học	
5	Nguyễn Thị Đám	9	Sinh học	
6	Nguyễn Thị Thảo	9	Lịch Sử	
7	Nguyễn Thị Hương	9	Địa lí	
8	Nguyễn Thị Ngân	9	Tiếng Anh	
9	Đào Thị Dung	9	Tin học	

\* Đối với Ban giám hiệu:

- Giao cho đ/c Phó Hiệu trưởng bậc THCS trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

\* Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

\* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn giáo án bồi dưỡng, giáo án được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt

kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra

\* Thời gian thực hiện:

- Dạy theo lịch của nhà trường.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ 6/9/2023 đến khi học sinh đi dự thi cấp huyện (dự kiến vào tháng 12/2024) đối với lớp 9; lớp 8 bắt đầu bồi dưỡng vào đầu tháng 01/2024 đến khi có phân công mới.

### 5.2. Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

Danh sách giáo viên phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh:

TT	Gv phụ đạo	Khối lớp	môn	Ghi chú
1	Trần Đình Sáng Nguyễn Văn Hậu	9	Toán	
2	Nguyễn Thị Vân Nguyễn Thị Hương	9	Ngữ văn	
3	Nguyễn Thị Ngân	9	Tiếng Anh	
4	Nguyễn Thị Lựu	8	Toán	
5	Nguyễn Thị Thảo	8	Ngữ văn	
6	Đào Thị Ánh	8	Tiếng Anh	
7	Đào Thị Dung	7	Toán	
8	Nguyễn Thị Vân Nguyễn Thị Hương	7	Ngữ văn	
9	Đào Thị Ánh	7	Tiếng Anh	
10	Nguyễn Văn Hậu Vũ Thị Hồng Chuyên	6	Toán	
11	Hoàng Thị Kim Anh	6	Ngữ văn	
12	Nguyễn Thị Ngân	6	Tiếng Anh	

Thời gian phụ đạo: Theo TKB phụ đạo của nhà trường

### 5.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (03/02), đợt

3 (26/3).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để thực hiện.

- Tham gia cuộc thi tìm hiểu Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 cấp huyện. Số lượng giáo viên tham gia theo chỉ tiêu PGD

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận ở cấp huyện, cấp tỉnh trong nhiều năm báo cáo cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả. Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 THCS cấp huyện

- Tham dự kỳ thi KHKT cấp huyện

- Tham gia các Hội thi khác.

## **V. Giải pháp thực hiện**

### ***1. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học***

Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị dạy học đáp ứng mọi hoạt động trong công tác dạy và học, giáo dục học sinh.

Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa bổ sung tài sản kịp thời phục vụ công tác dạy và học, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo về việc bổ sung, mua mới, tu sửa các trang thiết bị đã cũ, hỏng của nhà trường.

Huy động nguồn xã hội hóa của nhaandaan, phụ huynh và các nhà hảo tâm trên địa bàn để mua sắm trang thiết bị cần thiết cho việc dạy và học.

### **2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá**

#### ***2.1. Đổi mới phương pháp dạy học:***

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng



trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật biểu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

+ Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bày dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn cụm trường.

## ***2.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống***

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học; quan tâm chăm sóc sức khỏe học sinh.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; đảm bảo điều kiện vệ sinh tập luyện và tuyệt đối an toàn về tính mạng cho trẻ

em, học sinh trong quá trình học bơi; Nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

### **2.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

\* *Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4:* Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học (ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Cần chú ý:

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

\* *Đối với học sinh lớp 5:* Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

### **3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm**

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Nhà trường tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, qua hoạt động Đội, Sao, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công nhiệm vụ**

#### **1.1. Đối với Hiệu trưởng**

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 với các khối lớp 1, lớp 2, 3, 4 và lớp 6, 7, 8; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

### **1.2. Đối với Phó hiệu trưởng**

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày; 9 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2, 3, 4, 6,7,8 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

### **1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn**

Xây dựng kế hoạch giáo dục, triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

### **1.4. Đối với giáo viên**

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương

trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

### **1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

### **1.6. Đối với nhân viên thư viện, thiết bị**

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

## **2. Công tác kiểm tra**

Thực hiện đầy đủ các loại hình kiểm tra như kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; kiểm tra chuyên đề; kiểm tra hoạt động của các Tổ chuyên môn, các bộ phận.

Qua kiểm tra đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu, khuyết điểm của giáo viên để kịp thời động viên, nhắc nhở, xử lý, khắc phục, giúp giáo viên nhận ra từng điểm mạnh, điểm yếu của mình để tăng cường hoạt động tự kiểm tra, tự bồi dưỡng một

cách hiệu quả và thiết thực.

Việc tổ chức kiểm tra phải đúng quy trình, đảm bảo tính công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, kịp thời, không trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của bộ phận, cá nhân được kiểm tra và phải thực hiện theo đúng quy trình kiểm tra.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để BC);
- Hội đồng trường (để phê chuẩn)
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: Hồ sơ, VT./.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**



**Đào Ngọc Đăng**